

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Tài liệu tham khảo về pháp luật, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp (Lưu hành nội bộ)

I. Một số điều khoản trong luật công nghệ thông tin 2006[1]

- **Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

1. Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin số của mình trên môi trường mạng.

2. Tổ chức, cá nhân khi hoạt động kinh doanh trên môi trường mạng phải thông báo công khai trên môi trường mạng những thông tin có liên quan, bao gồm:

a. Tên, địa chỉ địa lý, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử;

b. Thông tin về quyết định thành lập, giấy phép hoạt động hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có);

c. Tên cơ quan quản lý nhà cung cấp (nếu có);

d. Thông tin về giá, thuế, chi phí vận chuyển (nếu có) của hàng hóa, dịch vụ.

3. Tổ chức, cá nhân tham gia phát triển công nghệ thông tin có trách nhiệm sau đây:

a) Bảo đảm tính trung thực của kết quả nghiên cứu - phát triển;

b) Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu cơ sở dữ liệu và không gây cản trở cho việc sử dụng cơ sở dữ liệu đó khi thực hiện hành vi tái sản xuất, phân phối, quảng bá, truyền đưa, cung cấp nội dung hợp thành cơ sở dữ liệu đó.

4. Khi hoạt động trên môi trường mạng, cơ quan nhà nước có trách nhiệm sau đây:

a) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về các hoạt động thực hiện trên môi trường mạng theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Luật công nghệ thông tin ban hành năm 2006;

b) Thông báo cho tổ chức, cá nhân có liên quan địa chỉ liên hệ của cơ quan đó trên môi trường mạng;

- c) Trả lời theo thẩm quyền văn bản của tổ chức, cá nhân gửi đến cơ quan nhà nước thông qua môi trường mạng;
- d) Cung cấp trên môi trường mạng thông tin phục vụ lợi ích công cộng, thủ tục hành chính;
- đ) Sử dụng chữ ký điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử;
- e) Bảo đảm độ tin cậy và bí mật của nội dung thông tin trong việc gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng;
- g) Bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của thông tin, văn bản được trao đổi, cung cấp và lấy ý kiến trên môi trường mạng;
- h) Bảo đảm hệ thống thiết bị cung cấp thông tin, lấy ý kiến trên môi trường mạng hoạt động cả trong giờ và ngoài giờ làm việc, trừ trường hợp bất khả kháng;
- i) Thực hiện việc cung cấp thông tin và lấy ý kiến qua trang thông tin điện tử phải tuân thủ quy định tại Điều 28 của Luật công nghệ thông tin ban hành năm 2006.

● **Điều 12. Các hành vi bị nghiêm cấm**

1. Cản trở hoạt động hợp pháp hoặc hỗ trợ hoạt động bất hợp pháp về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; cản trở bất hợp pháp hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia; phá hoại cơ sở hạ tầng thông tin, phá hoại thông tin trên môi trường mạng.

2. Cung cấp, trao đổi, truyền đưa, lưu trữ, sử dụng thông tin số nhằm mục đích sau đây:

a) Chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phá hoại khối đoàn kết toàn dân;

b) Kích động bạo lực, tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước, kích động dân ô, đòi truy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác đã được pháp luật quy định;

d) Xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm, uy tín của công dân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền hàng hoá, dịch vụ thuộc danh mục cấm đã được pháp luật quy định.

3. Xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động công nghệ thông tin; sản xuất, lưu hành sản phẩm công nghệ thông tin trái pháp luật; giả mạo trang thông tin điện tử của tổ chức, cá

nhân khác; tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền của tổ chức, cá nhân sử dụng hợp pháp tên miền đó.

● **Điều 21. Thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân trên môi trường mạng**

1. Tổ chức, cá nhân thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân của người khác trên môi trường mạng phải được người đó đồng ý, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Tổ chức, cá nhân thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân của người khác có trách nhiệm sau đây:

a) Thông báo cho người đó biết về hình thức, phạm vi, địa điểm và mục đích của việc thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân của người đó;

b) Sử dụng đúng mục đích thông tin cá nhân thu thập được và chỉ lưu trữ những thông tin đó trong một khoảng thời gian nhất định theo quy định của pháp luật hoặc theo thoả thuận giữa hai bên;

c) Tiến hành các biện pháp quản lý, kỹ thuật cần thiết để bảo đảm thông tin cá nhân không bị mất, đánh cắp, tiết lộ, thay đổi hoặc phá huỷ;

d) Tiến hành ngay các biện pháp cần thiết khi nhận được yêu cầu kiểm tra lại, đính chính hoặc hủy bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Luật này; không được cung cấp hoặc sử dụng thông tin cá nhân liên quan cho đến khi thông tin đó được đính chính lại.

3. Tổ chức, cá nhân có quyền thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân của người khác mà không cần sự đồng ý của người đó trong trường hợp thông tin cá nhân đó được sử dụng cho mục đích sau đây:

a) Ký kết, sửa đổi hoặc thực hiện hợp đồng sử dụng thông tin, sản phẩm, dịch vụ trên môi trường mạng;

b) Tính giá, cước sử dụng thông tin, sản phẩm, dịch vụ trên môi trường mạng;

c) Thực hiện nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

● **Điều 70. Chống thư rác**

1. Tổ chức, cá nhân không được che giấu tên của mình hoặc giả mạo tên của tổ chức, cá nhân khác khi gửi thông tin trên môi trường mạng.

2. Tổ chức, cá nhân gửi thông tin quảng cáo trên môi trường mạng phải bảo đảm cho người tiêu dùng khả năng từ chối nhận thông tin quảng cáo.

3. Tổ chức, cá nhân không được tiếp tục gửi thông tin quảng cáo trên môi trường mạng đến người tiêu dùng nếu người tiêu dùng đó thông báo không đồng ý nhận thông tin quảng cáo.

- **Điều 71. Chống vi rút máy tính và phần mềm gây hại Tổ chức, cá nhân không được tạo ra, cài đặt, phát tán vi rút máy tính, phần mềm gây hại vào thiết bị số của người khác để thực hiện một trong những hành vi sau đây:**

1. Thay đổi các tham số cài đặt của thiết bị số;
2. Thu thập thông tin của người khác;
3. Xóa bỏ, làm mất tác dụng của các phần mềm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin được cài đặt trên thiết bị số;
4. Ngăn chặn khả năng của người sử dụng xóa bỏ hoặc hạn chế sử dụng những phần mềm không cần thiết;
5. Chiếm đoạt quyền điều khiển thiết bị số;
6. Thay đổi, xóa bỏ thông tin lưu trữ trên thiết bị số;
7. Các hành vi khác xâm hại quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng.

- **Điều 72. Bảo đảm an toàn, bí mật thông tin**

1. Thông tin riêng hợp pháp của tổ chức, cá nhân trao đổi, truyền đưa, lưu trữ trên môi trường mạng được bảo đảm bí mật theo quy định của pháp luật.
2. Tổ chức, cá nhân không được thực hiện một trong những hành vi sau đây:
 - a) Xâm nhập, sửa đổi, xóa bỏ nội dung thông tin của tổ chức, cá nhân khác trên môi trường mạng;
 - b) Cản trở hoạt động cung cấp dịch vụ của hệ thống thông tin;
 - c) Ngăn chặn việc truy nhập đến thông tin của tổ chức, cá nhân khác trên môi trường mạng, trừ trường hợp pháp luật cho phép;
 - d) Bẻ khóa, trộm cắp, sử dụng mật khẩu, khóa mật mã và thông tin của tổ chức, cá nhân khác trên môi trường mạng;
 - đ) Hành vi khác làm mất an toàn, bí mật thông tin của tổ chức, cá nhân khác được trao đổi, truyền đưa, lưu trữ trên môi trường mạng.

II. Một số nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp đối với kỹ sư phần mềm theo ACM [2]

STT	PRINCIPLES	NGUYÊN TẮC
1	2. CLIENT AND EMPLOYER - Software engineers shall act in a manner that is in the best interests of their client and employer consistent with the public interest. In particular, software engineers shall, as appropriate:	2. KHÁCH HÀNG VÀ NHÀ TUYỂN DỤNG - Kỹ sư phần mềm sẽ hành động theo một cách vì lợi ích tốt nhất của khách hàng và người sử dụng lao động của mình phù hợp với lợi ích cộng đồng. Đặc biệt, các kỹ sư phần mềm thích hợp phải:
	2.01. Provide service in their areas of competence, being honest and forthright about any limitations of their experience and education.	2.01. Cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực năng lực của mình, trung thực và thẳng thắn về bất kỳ hạn chế về kinh nghiệm và giáo dục của mình.
	2.02. Not knowingly use software that is obtained or retained either illegally or unethically.	2.02. Không cố ý sử dụng phần mềm thu được hoặc thuê mượn bất hợp pháp hoặc trái đạo đức.
	2.03. Use the property of a client or employer only in ways properly authorized, and with the client's or employer's knowledge and consent.	2.03. Chỉ sử dụng tài sản của khách hàng hoặc chủ lao động theo những cách được ủy quyền hợp lý, với sự đồng ý và hiểu biết của khách hàng hoặc chủ lao động.
	2.04. Ensure that any document upon which they rely has been approved, when required, by someone authorized to approve it.	2.04. Đảm bảo rằng bất kỳ tài liệu nào mà mình dựa vào đã được phê duyệt, khi được yêu cầu, bởi người có thẩm quyền phê duyệt nó.
	2.05. Keep private any confidential information gained in their professional work, where such confidentiality is consistent with the public interest and consistent with the law.	2.05. Giữ kín bất kỳ thông tin bí mật và riêng tư nào thu được trong công việc nghề nghiệp của mình khi việc bí mật đó phù hợp với lợi ích công cộng và phù hợp với pháp luật.
	2.06. Identify, document, collect evidence and report to the client or the employer promptly if, in their opinion, a project is likely to fail, to prove too expensive, to violate intellectual property law, or otherwise to be problematic.	2.06. Xác định, lập tài liệu, thu thập bằng chứng và báo cáo ngay cho khách hàng hoặc người sử dụng lao động nếu, theo ý kiến của mình, một dự án có khả năng thất bại, bị đội giá, vi phạm luật sở hữu trí tuệ, hoặc có vấn đề khác.
	2.07. Identify, document, and report significant issues of social concern, of which they are aware, in software or related documents, to the employer or the client.	2.07. Xác định, lập tài liệu, và báo cáo các vấn đề quan trọng được xã hội quan tâm mà mình biết về phần mềm hoặc các tài liệu liên quan cho người sử dụng lao động hoặc khách hàng.

	2.08. Accept no outside work detrimental to the work they perform for their primary employer.	2.08. Không chấp nhận công việc bên ngoài gây bất lợi cho công việc mà mình thực hiện cho người chủ chính của mình.
	2.09. Promote no interest adverse to their employer or client, unless a higher ethical concern is being compromised; in that case, inform the employer or another appropriate authority of the ethical concern.	2.09. Khuyến khích không gây bất lợi cho người sử dụng lao động hoặc khách hàng của mình, trừ khi mối quan tâm đạo đức cao hơn đang bị xâm phạm; trong trường hợp đó, hãy thông báo cho người sử dụng lao động hoặc cơ quan có thẩm quyền thích hợp khác về mối quan tâm đạo đức.
2	3. PRODUCT - Software engineers shall ensure that their products and related modifications meet the highest professional standards possible. In particular, software engineers shall, as appropriate:	3. SẢN PHẨM - Kỹ sư phần mềm phải đảm bảo rằng sản phẩm của mình và các thay đổi liên quan đáp ứng các tiêu chuẩn chuyên môn cao nhất có thể. Đặc biệt, các kỹ sư phần mềm thích hợp phải:
	3.01. Strive for high quality, acceptable cost and a reasonable schedule, ensuring significant tradeoffs are clear to and accepted by the employer and the client, and are available for consideration by the user and the public.	3.01. Cố gắng đạt được chất lượng cao, chi phí có thể chấp nhận được và lịch trình hợp lý, đảm bảo những đánh đổi đáng kể rõ ràng và chấp nhận được bởi người sử dụng lao động và khách hàng và có sẵn để người dùng và công chúng xem xét.
	3.02. Ensure proper and achievable goals and objectives for any project on which they work or propose.	3.02. Đảm bảo các mục đích và mục tiêu phù hợp và có thể đạt được cho bất kỳ dự án nào mà họ làm việc hoặc đề xuất.
	3.03. Identify, define and address ethical, economic, cultural, legal and environmental issues related to work projects.	3.03. Xác định, định nghĩa, và giải quyết các vấn đề đạo đức, kinh tế, văn hóa, luật pháp, và môi trường liên quan đến các dự án công việc.
	3.04. Ensure that they are qualified for any project on which they work or propose to work by an appropriate combination of education and training, and experience.	3.04. Đảm bảo rằng mình đủ điều kiện cho bất kỳ dự án nào mà mình làm việc hoặc đề xuất làm việc bằng một sự kết hợp thích hợp giữa giáo dục, đào tạo, và kinh nghiệm.
	3.05. Ensure an appropriate method is used for any project on which they work or propose to work.	3.05. Đảm bảo một phương pháp thích hợp được sử dụng cho bất kỳ dự án nào đang làm việc hoặc đang đề xuất thực hiện.
	3.06. Work to follow professional standards, when available, that are most appropriate for the task at hand, departing from these only when ethically or technically justified.	3.06. Làm việc để tuân theo các tiêu chuẩn nghề nghiệp (khi có sẵn) phù hợp nhất cho nhiệm vụ hiện tại, chỉ bắt đầu từ những tiêu chuẩn này khi được chứng minh về mặt đạo đức hoặc kỹ thuật.

	3.07. Strive to fully understand the specifications for software on which they work.	3.07. Cố gắng hiểu đầy đủ các thông số kỹ thuật cho phần mềm mình làm việc.
	3.08. Ensure that specifications for software on which they work have been well documented, satisfy the users' requirements and have the appropriate approvals.	3.08. Đảm bảo rằng các thông số kỹ thuật cho phần mềm mình làm việc đã được ghi chép đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của người dùng và có các phê duyệt thích hợp.
	3.09. Ensure realistic quantitative estimates of cost, scheduling, personnel, quality and outcomes on any project on which they work or propose to work and provide an uncertainty assessment of these estimates.	3.09. Đảm bảo ước tính định lượng thực tế về chi phí, kế hoạch, nhân sự, chất lượng, và kết quả của bất kỳ dự án nào mình làm việc hoặc đề xuất thực hiện và cung cấp đánh giá độ không chắc chắn của những ước tính này.
	3.10. Ensure adequate testing, debugging, and review of software and related documents on which they work.	3.10. Đảm bảo việc thử nghiệm, gỡ lỗi, và xem xét đầy đủ phần mềm và các tài liệu liên quan đến công việc của mình
	3.11. Ensure adequate documentation, including significant problems discovered and solutions adopted, for any project on which they work.	3.11. Đảm bảo tài liệu đầy đủ, bao gồm các vấn đề nghiêm trọng được phát hiện và các giải pháp được áp dụng, cho bất kỳ dự án nào mình làm việc.
	3.12. Work to develop software and related documents that respect the privacy of those who will be affected by that software.	3.12. Làm việc phát triển phần mềm và các tài liệu liên quan cần tôn trọng quyền riêng tư của những người sẽ bị ảnh hưởng bởi phần mềm đó.
	3.13. Be careful to use only accurate data derived by ethical and lawful means, and use it only in ways properly authorized.	3.13. Cẩn thận chỉ sử dụng dữ liệu chính xác được lấy từ các phương tiện hợp pháp và đạo đức, và chỉ sử dụng dữ liệu đó theo những cách được phép phù hợp.
	3.14. Maintain the integrity of data, being sensitive to outdated or flawed occurrences.	3.14. Duy trì tính toàn vẹn của dữ liệu, nhạy bén với các biến cố lỗi thời hoặc sai sót.
	3.15 Treat all forms of software maintenance with the same professionalism as new development.	3.15 Xử trí tất cả các hình thức bảo trì phần mềm với tính chuyên nghiệp giống như phát triển mới.
3	5. MANAGEMENT - Software engineering managers and leaders shall subscribe to and promote an ethical approach to the management of software development and maintenance . In particular, those managing or leading software engineers shall, as appropriate:	5. QUẢN LÝ - Nhà quản lý kỹ thuật phần mềm và các nhà lãnh đạo sẽ đưa ra và thúc đẩy một cách tiếp cận đạo đức để quản lý phát triển và bảo trì phần mềm. Cụ thể, những kỹ sư phần mềm quản lý hoặc trưởng nhóm thích hợp phải:

5.01 Ensure good management for any project on which they work, including effective procedures for promotion of quality and reduction of risk.	5.01 Đảm bảo quản lý tốt bất kỳ dự án nào mình làm việc, bao gồm các thủ tục hiệu quả để nâng cao chất lượng và giảm thiểu rủi ro.
5.02. Ensure that software engineers are informed of standards before being held to them.	5.02. Đảm bảo rằng các kỹ sư phần mềm được thông báo về các tiêu chuẩn trước khi tiếp cận với họ.
5.03. Ensure that software engineers know the employer's policies and procedures for protecting passwords, files and information that is confidential to the employer or confidential to others.	5.03. Đảm bảo rằng các kỹ sư phần mềm biết các chính sách và quy trình của nhà tuyển dụng để bảo vệ mật khẩu, tệp và thông tin bí mật cho nhà tuyển dụng hoặc bí mật cho người khác.
5.04. Assign work only after taking into account appropriate contributions of education and experience tempered with a desire to further that education and experience.	5.04. Chỉ giao công việc sau khi đã tính đến những đóng góp thích hợp về trình độ học vấn và kinh nghiệm từng trải với mong muốn nâng cao trình độ học vấn và kinh nghiệm đó.
5.05. Ensure realistic quantitative estimates of cost, scheduling, personnel, quality and outcomes on any project on which they work or propose to work, and provide an uncertainty assessment of these estimates.	5.05. Đảm bảo các ước tính định lượng thực tế về chi phí, kế hoạch, nhân sự, chất lượng, và kết quả của bất kỳ dự án nào mình làm việc hoặc đề xuất thực hiện, đồng thời cung cấp đánh giá độ không chắc chắn của các ước tính này.
5.06. Attract potential software engineers only by full and accurate description of the conditions of employment.	5.06. Thu hút các kỹ sư phần mềm tiềm năng chỉ bằng cách mô tả đầy đủ và chính xác các điều kiện tuyển dụng.
5.07. Offer fair and just remuneration.	5.07. Cung cấp thù lao công bằng và chính đáng.
5.08. Not unjustly prevent someone from taking a position for which that person is suitably qualified.	5.08. Không vô cớ ngăn cản ai đó đảm nhận vị trí mà người đó đủ tiêu chuẩn.
5.09. Ensure that there is a fair agreement concerning ownership of any software, processes, research, writing, or other intellectual property to which a software engineer has contributed.	5.09. Đảm bảo rằng có một thỏa thuận công bằng liên quan đến quyền sở hữu bất kỳ phần mềm, quy trình, nghiên cứu, văn bản, hoặc tài sản trí tuệ nào khác mà kỹ sư phần mềm đã đóng góp.
5.10. Provide for due process in hearing charges of violation of an employer's policy or of this Code.	5.10. Đưa ra quy trình phù hợp khi xét xử các cáo buộc vi phạm chính sách của chủ lao động hoặc Quy tắc này.
5.11. Not ask a software engineer to do anything inconsistent with this Code.	5.11. Không yêu cầu kỹ sư phần mềm làm bất kỳ điều gì trái với Quy tắc này.

	5.12. Not punish anyone for expressing ethical concerns about a project.	5.12. Không trừng phạt bất kỳ ai vì bày tỏ quan ngại về đạo đức đối với một dự án.
4	7. COLLEAGUES - Software engineers shall be fair to and supportive of their colleagues. In particular, software engineers shall, as appropriate:	7. ĐỒNG NGHIỆP - Kỹ sư phần mềm dành sự công bằng và ủng hộ cho các đồng nghiệp của mình. Đặc biệt, các kỹ sư phần mềm thích hợp phải:
	7.01. Encourage colleagues to adhere to this Code.	7.01. Khuyến khích đồng nghiệp tuân thủ Quy tắc này.
	7.02. Assist colleagues in professional development.	7.02. Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn.
	7.03. Credit fully the work of others and refrain from taking undue credit.	7.03. Tín nhiệm đầy đủ công việc của người khác và hạn chế nói về sự tín nhiệm đã qua.
	7.04. Review the work of others in an objective, candid, and properly-documented way.	7.04. Đánh giá công việc của những người khác một cách khách quan, thẳng thắn và được ghi chép đầy đủ.
	7.05. Give a fair hearing to the opinions, concerns, or complaints of a colleague.	7.05. Lắng nghe công bằng đối với các ý kiến, mối quan tâm, hoặc phàn nàn của đồng nghiệp.
	7.06. Assist colleagues in being fully aware of current standard work practices including policies and procedures for protecting passwords, files and other confidential information, and security measures in general.	7.06. Hỗ trợ đồng nghiệp nhận thức đầy đủ về các thực hành công việc tiêu chuẩn hiện tại bao gồm các chính sách và thủ tục bảo vệ mật khẩu, tệp và thông tin bí mật khác, và các biện pháp bảo mật nói chung.
	7.07. Not unfairly intervene in the career of any colleague; however, concern for the employer, the client or public interest may compel software engineers, in good faith, to question the competence of a colleague.	7.07. Không can thiệp thiếu công bằng vào sự nghiệp của bất kỳ đồng nghiệp nào; tuy nhiên, mối quan tâm đối với nhà tuyển dụng, khách hàng hoặc lợi ích công cộng có thể buộc các kỹ sư phần mềm, một cách thiện chí, đặt câu hỏi về năng lực của đồng nghiệp.
	7.08. In situations outside of their own areas of competence, call upon the opinions of other professionals who have competence in that area.	7.08. Trong các tình huống nằm ngoài lĩnh vực năng lực của mình, hãy kêu gọi ý kiến của các chuyên gia khác có năng lực trong lĩnh vực đó.
5	8. SELF - Software engineers shall participate in lifelong learning regarding the practice of their profession and shall promote an ethical approach to the practice of the profession. In particular, software engineers shall continually endeavor to:	8. BẢN THÂN - Kỹ sư phần mềm sẽ tham gia học tập suốt đời liên quan đến việc thực hành nghề nghiệp của mình và sẽ làm việc một cách có đạo đức. Đặc biệt, các kỹ sư phần mềm sẽ liên tục cố gắng:

8.01. Further their knowledge of developments in the analysis, specification, design, development, maintenance and testing of software and related documents, together with the management of the development process.	8.01. Nâng cao kiến thức về sự phát triển trong phân tích, đặc tả, thiết kế, phát triển, bảo trì và thử nghiệm phần mềm và các tài liệu liên quan, cùng với việc quản lý quá trình phát triển.
8.02. Improve their ability to create safe, reliable, and useful quality software at reasonable cost and within a reasonable time.	8.02. Cải thiện khả năng để tạo ra phần mềm chất lượng an toàn, đáng tin cậy và hữu ích với chi phí hợp lý và trong thời gian hợp lý.
8.03. Improve their ability to produce accurate, informative, and well-written documentation.	8.03. Cải thiện khả năng để tạo ra tài liệu chính xác, nhiều thông tin và được viết tốt.
8.04. Improve their understanding of the software and related documents on which they work and of the environment in which they will be used.	8.04. Cải thiện hiểu biết về phần mềm và các tài liệu liên quan đến công việc và môi trường sẽ sử dụng.
8.05. Improve their knowledge of relevant standards and the law governing the software and related documents on which they work.	8.05. Cải thiện kiến thức về các tiêu chuẩn liên quan và luật quản lý phần mềm và các tài liệu liên quan đến công việc.
8.06 Improve their knowledge of this Code, its interpretation, and its application to their work.	8.06 Cải thiện kiến thức của họ về Quy tắc này, cách giải thích và áp dụng Quy tắc này vào công việc.
8.07 Not give unfair treatment to anyone because of any irrelevant prejudices.	8.07 Không đối xử bất công với bất kỳ ai vì bất kỳ định kiến không phù hợp nào.
8.08. Not influence others to undertake any action that involves a breach of this Code.	8.08. Không ảnh hưởng người khác thực hiện bất kỳ hành động nào liên quan đến việc vi phạm Quy tắc này.
8.09. Recognize that personal violations of this Code are inconsistent with being a professional software engineer.	8.09. Nhận thức rằng các hành vi vi phạm cá nhân đối với Quy tắc này không phù hợp với việc trở thành một kỹ sư phần mềm chuyên nghiệp.

Tài liệu cần tham khảo

1. Tài liệu “Luật công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006
2. <https://ethics.acm.org/code-of-ethics/software-engineering-code/>

